

Số: /KH-UBND

Sa Thầy, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn huyện

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 quy định về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc theo dõi thi hành pháp luật năm 2021; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2021 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Sa Thầy năm 2021.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thông qua công tác kiểm tra để đánh giá đúng tình hình thi hành pháp luật nói chung và công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nói riêng; kịp thời chấn chỉnh những sai sót, phát hiện những vướng mắc, bất cập trong tổ chức thi hành pháp luật để chỉ đạo, hướng dẫn, khắc phục những tồn tại, hạn chế; đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Tiếp tục phòng, chống, ngăn chặn các hành vi vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tăng cường tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật hành chính.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra được thực hiện khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan; không gây trở ngại đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện. Tổng hợp các quy định chưa thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung theo quy định.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

a. Công tác thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

** Quản lý Nhà nước về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính*

- Việc xây dựng, kết quả triển khai Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Tình hình tham mưu, đề xuất ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ;

- Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về xử lý vi phạm hành chính;

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong xử lý vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật khác có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính.

** Việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính*

- Tổng số vụ vi phạm bị phát hiện; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính; số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý; số vụ việc tham mưu người có thẩm quyền cấp trên xử phạt theo quy định; số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự; số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Kết quả thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

phạm hành chính, Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về giải trình;
- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính;
- Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt;
- Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

b. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành (*Lĩnh vực quản lý tài nguyên, khoáng sản và môi trường*)

- Việc ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật;
- Việc bảo đảm các điều kiện về con người, kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật;
- Việc tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;
- Việc ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật;
- Công tác phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật;
- Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Đối tượng kiểm tra

- Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Thầy (*kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng*).
- Ủy ban nhân dân các xã: Sa Nghĩa, Ya Xiêr, Ya Tăng (*kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực quản lý tài nguyên khoáng sản và môi trường*).

3. Thời điểm kiểm tra và thời gian tiến hành kiểm tra

- Thời điểm kiểm tra: Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2020.
- Thời gian tiến hành kiểm tra: Quý III, IV năm 2021, tùy theo tình hình thực tế để lựa chọn phương thức kiểm tra phù hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập Đoàn kiểm tra, trong đó Trưởng phòng Tư pháp làm Trưởng đoàn, các thành viên gồm đại diện một số phòng chuyên môn và bộ phận chuyên môn của Phòng Tư pháp, tiến hành kiểm tra theo Kế hoạch này.

- Chuẩn bị các nội dung, tài liệu; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đảm bảo chất lượng, đúng quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện: Cử cán bộ tham gia cùng Đoàn kiểm tra; phối hợp thực hiện nội dung kiểm tra theo đề nghị của Phòng Tư pháp và của Đoàn kiểm tra.

3. Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra

- Xây dựng báo cáo theo các nội dung được nêu tại Phần II Kế hoạch; cung cấp thông tin, hồ sơ tài liệu và giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra; trường hợp cần thiết cung cấp tang vật, phương tiện vi phạm phục vụ cho công tác xác minh của Đoàn kiểm tra.

- Chấp hành kết luận kiểm tra; xử lý kết quả kiểm tra trên cơ sở kiến nghị của Đoàn kiểm tra trong kết luận kiểm tra.

- Chịu trách nhiệm về việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng kết luận kiểm tra.

- Báo cáo thực hiện kết luận kiểm tra theo thời hạn ghi trong kết luận kiểm tra hoặc khi nhận được yêu cầu của người có thẩm quyền ban hành kết luận kiểm tra.

- Tạo điều kiện cho Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Tư pháp*) để được hướng dẫn, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, HTTD (1g, 29đ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Thái